

Số: 136/2024/QĐST-HNGĐ

B, ngày 18 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 220/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: số B, khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Cẩm T1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: số B, khu phố A, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Cẩm T1. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 57/2015 ngày 01/6/2015 của UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 người con chung tên Trần Ngọc K, sinh ngày 20/10/2015 và cháu Trần Ngọc K1, sinh ngày 20/10/2015 hiện hai con chung đang sống với anh T và chị T1. Sau khi ly hôn anh T được tiếp tục nuôi dưỡng cháu K

và chị T1 được tiếp tục nuôi dưỡng cháu K1. Ghi nhận sự tự nguyện của anh T nuôi con không yêu cầu chị T1 cấp dưỡng nuôi con và chị T1 nuôi con không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích về mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên đương sự được quyền yêu cầu Tòa án xem xét thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như quyết định việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình hòa giải thành là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Trần Ngọc T nhận nộp toàn bộ, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001184 ngày 13/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. H lại cho anh T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T (L, Đồng Tháp);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu